

## BÀI 9. NHÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

(3 tiết)

### I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS cần :

#### 1. Về kiến thức

- Biết được nguồn gốc, bản chất của nhà nước.

- 
- (1) C. Mác và Ph. Ăng-ghen : *Toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, Tập 19, tr. 47.
  - (2) V.I. Lê-nin, *Toàn tập* : NXB Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1976, Tập 33, tr. 121.
  - (3) V.I. Lê-nin, *Toàn tập* : NXB Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1978, Tập 36, tr. 362.
  - (4) Đảng Cộng sản Việt Nam : *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 85.

– Nhận được thế nào là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ; bản chất, chức năng và vai trò của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

– Hiểu được trách nhiệm của mỗi công dân trong việc tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

## 2. Về kĩ năng

Biết tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa phù hợp với lứa tuổi và điều kiện của bản thân.

## 3. Về thái độ

Tôn trọng, tin tưởng vào Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

# II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

## 1. Về nội dung

### a) Trọng tâm kiến thức bài học

– Bản chất, chức năng và vai trò của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

– Trách nhiệm của công dân trong việc tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

### b) Một số nội dung mới và khó

*Một là*, khái niệm Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Để dạy tốt phần này, GV cần nắm vững một số vấn đề sau :

– Khái niệm nhà nước pháp quyền : Nhà nước pháp quyền là nhà nước quản lý mọi mặt của đời sống xã hội bằng pháp luật và bản thân nhà nước cũng phải hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật.

Tuy nhiên, trong lịch sử không phải nhà nước nào quản lý xã hội bằng pháp luật cũng là nhà nước pháp quyền. Cần phân biệt các yếu tố có tính chất pháp quyền trong một nhà nước và nhà nước pháp quyền. Nhà nước pháp quyền quản lý xã hội bằng pháp luật là quản lý bằng ý chí của nhân dân được luật hóa, các cơ quan nhà nước và mọi người (kể cả người đứng đầu nhà nước) đều phải tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành theo pháp luật. Nhà nước phong kiến là nhà

nước quân chủ, quản lí xã hội bằng pháp luật của vua, không phải là nhà nước pháp quyền, vì những người cầm quyền không hề bị ràng buộc bởi pháp luật, dân phải sống theo pháp luật của vua, còn vua thì không.

Cho đến nay, trong lịch sử mới chỉ có nhà nước pháp quyền tư sản, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Mặc dù đều là nhà nước pháp quyền, song, giữa chúng lại có sự khác nhau cơ bản : Nhà nước pháp quyền tư sản là nhà nước của giai cấp tư sản, thực hiện ý chí và bảo vệ lợi ích của giai cấp tư sản ; Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực hiện ý chí của giai cấp công nhân và bảo vệ lợi ích của toàn thể nhân dân lao động.

– Khái niệm nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa : Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, quản lí mọi mặt của đời sống xã hội bằng pháp luật, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

– Đặc trưng cơ bản của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa :

+ Nhà nước là của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân ; lấy liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức làm nền tảng, do Đảng Cộng sản lãnh đạo ; thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân ; giữ nghiêm kỉ cương xã hội, chuyên chính với mọi hành động xâm phạm lợi ích của Tổ quốc và nhân dân.

+ Quyền lực nhà nước là thống nhất thuộc về nhân dân, có sự phân công và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện ba quyền : Lập pháp, Hành pháp và Tư pháp.

+ Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong mọi tổ chức và hoạt động của nhà nước.

+ Nhà nước quản lí xã hội bằng pháp luật. Mọi cơ quan, tổ chức (Đảng, chính quyền, các đoàn thể...) và mọi công dân đều có nghĩa vụ chấp hành Hiến pháp và pháp luật.

+ Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản đối với nhà nước không ngừng được tăng cường.

– Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, quản lí mọi mặt của đời sống xã hội bằng pháp luật, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

*Hai là*, về bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam do nhân dân ta xây dựng, là Nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, có bản chất khác hẳn với bản chất của các nhà nước bóc lột. Điều này được quy định một cách khách quan từ cơ sở kinh tế và chế độ chính trị của chủ nghĩa xã hội. Sự khác biệt đó biểu hiện ở bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc của nhà nước.

Bản chất giai cấp công nhân của Nhà nước ta được thể hiện ở chỗ : Nhà nước ta do Đảng Cộng sản lãnh đạo, mọi hoạt động của Nhà nước từ pháp luật, cơ chế, chính sách đến những nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Nhà nước đều thể hiện quan điểm của giai cấp công nhân, phục vụ lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Lợi ích căn bản của giai cấp công nhân thống nhất với lợi ích của nhân dân lao động và của cả dân tộc. Sự thống nhất này bắt nguồn từ bản chất của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa do giai cấp công nhân lãnh đạo (giai cấp công nhân muốn tự giải phóng mình phải đồng thời giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội). Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, nhân dân là người làm chủ những tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội, nhà nước do nhân dân lập nên, mọi quyền lực thuộc về nhân dân. Vì vậy, Nhà nước ta mang bản chất giai cấp công nhân, đồng thời cũng gắn bó chặt chẽ với tính dân tộc, tính nhân dân.

Tính nhân dân của Nhà nước ta thể hiện ở chỗ : Nhà nước ta là nhà nước của nhân dân, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định : "Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân... Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân"<sup>(1)</sup>.

Tính dân tộc của Nhà nước ta được thể hiện : Trong tổ chức và hoạt động, Nhà nước ta kế thừa và phát huy những truyền thống và bản sắc tốt đẹp của các dân tộc trong cộng đồng dân tộc Việt Nam, của con người Việt Nam ; Nhà nước có chính sách dân tộc đúng đắn, chăm lo lợi ích mọi mặt cho các dân tộc, coi đoàn kết dân tộc, đoàn kết toàn dân là đường lối chiến lược và động lực to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*Ba là*, về chức năng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Trong lí luận về nhà nước, chức năng nhà nước được hiểu là những mặt, những phương diện hoạt động chủ yếu của nhà nước nhằm thực hiện các nhiệm vụ cơ bản của nhà nước.

---

(1) Hồ Chí Minh : *Toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, Tập 5, tr. 698.

Có nhiều cách phân chia các chức năng của nhà nước, tuỳ theo cách tiếp cận. Ví dụ, căn cứ vào phạm vi hoạt động chủ yếu của nhà nước, có thể phân chia chức năng nhà nước thành chức năng đối nội và chức năng đối ngoại. Người ta cũng có thể phân chia chức năng nhà nước thành chức năng cơ bản và không cơ bản ; chức năng bạo lực trấn áp và chức năng tổ chức xây dựng... Trong SGK, tác giả trình bày hai chức năng cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam : Chức năng bạo lực trấn áp và chức năng tổ chức, xây dựng. Trong đó, nhấn mạnh chức năng tổ chức và xây dựng là cơ bản nhất.

## 2. Về phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

– Đây là bài học mang nặng tính lí luận chính trị, chủ yếu cung cấp cho HS một số kiến thức cơ bản và khái quát về nhà nước và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, phương pháp thuyết trình, diễn giảng là phương pháp chủ đạo của bài.

– Tuy nhiên, HS lớp 11 đã được học triết học, tư duy lí luận, kiến thức thực tiễn, khả năng khái quát và phê phán đã ở mức độ cho phép, do vậy GV có thể sử dụng kết hợp các phương pháp : nêu vấn đề, thảo luận nhóm, đàm thoại... bằng những câu hỏi gợi mở, để làm tăng tính tích cực và chủ động học tập của HS, đồng thời, làm cho bài giảng tăng thêm tính thực tiễn và sinh động.

– Học theo lớp kết hợp với học theo nhóm, tổ.

## 3. Về phương tiện dạy học

- Bìa cứng, giấy khổ to, bút dạ để vẽ sơ đồ.
- Đĩa video, máy chiếu.
- Tranh ảnh, băng hình, những câu chuyện lịch sử có liên quan đến nội dung bài học.

## 4. Về kiểm tra, đánh giá

a) Gợi ý trả lời một số câu hỏi và làm bài tập

**Câu 6 :** Mỗi công dân cần phải làm gì để góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta ?

Bài tập này nhằm hình thành ở HS ý thức và tinh thần trách nhiệm công dân đối với nhà nước. Vì vậy, yêu cầu phải trả lời được :

+ Để góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, mọi người phải có ý thức và thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân đối với nhà nước :

Ví dụ :

• Nghĩa vụ tuân theo hiến pháp và pháp luật, tham gia bảo vệ an ninh, quốc phòng, trật tự, an toàn xã hội, giữ gìn bí mật quốc gia, chấp hành những quy tắc sinh hoạt công cộng.

• Nghĩa vụ quân sự, tham gia xây dựng quốc phòng toàn dân.

• Nghĩa vụ đóng thuế và lao động công ích theo quy định của pháp luật.

• Nghĩa vụ tôn trọng và bảo vệ tài sản của Nhà nước và lợi ích của công dân.

• Quyền và nghĩa vụ học tập, quyền và nghĩa vụ lao động, quyền tham gia quản lý nhà nước, quyền bầu cử và ứng cử theo luật định.

+ Liên hệ với bản thân (dựa vào những nội dung trên, GV có thể gợi ý để HS tự liên hệ và trả lời).

**Câu 8 :** Hãy nêu những việc làm của chính quyền địa phương nhằm phát huy quyền dân chủ của nhân dân mà em biết.

Đây là bài tập tìm hiểu thực tiễn về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Qua đây, HS có thêm hiểu biết về bộ máy nhà nước cấp cơ sở. Vì vậy, với bài tập này GV cần hướng dẫn HS về nhà chuẩn bị (hướng dẫn theo nhóm và dựa vào nội dung quy chế dân chủ ở cơ sở để hướng dẫn HS). Sau đó có thể tổ chức thảo luận, đánh giá kết quả, hoặc có thể đánh giá kết quả qua báo cáo của từng nhóm.

b) Gợi ý kiểm tra, đánh giá

– GV có thể kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS qua việc giải các câu : 1, 2, 3, 4, 5, 6, 9 trong SGK

– GV cũng có thể kiểm tra, đánh giá bằng bài viết tự luận theo câu hỏi mà GV đưa ra (tuỳ thuộc vào tình hình đối tượng HS). Ví dụ :

+ Bản chất của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là gì ?

+ Là một HS đang ngồi trên ghế nhà trường phổ thông, em phải làm gì để góp phần xây dựng và bảo vệ Nhà nước ta ?

– Với HS khá, giỏi, có thể kiểm tra bằng câu hỏi sau :

+ Nhà nước chuyên chính vô sản có phải là nhà nước xã hội chủ nghĩa không ? Tại sao ?

*Gợi ý :* Đây chỉ là sự khác nhau về tên gọi, về thực chất nhà nước chuyên chính vô sản cũng chính là nhà nước xã hội chủ nghĩa vì :

– Nhà nước chuyên chính vô sản hay nhà nước xã hội chủ nghĩa đều là thành quả cách mạng của quần chúng nhân dân lao động do giai cấp công nhân lãnh đạo thông qua chính đảng của mình là Đảng Cộng sản.

– Xét về bản chất, nhà nước chuyên chính vô sản cũng như nhà nước xã hội chủ nghĩa đều mang bản chất giai cấp công nhân, đồng thời mang tính nhân dân rộng rãi và tính dân tộc sâu sắc.

### **III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC**

#### **1. Phần mở bài**

Để tạo tâm thế, lôi cuốn HS vào bài học, GV có thể mở bài bằng nhiều cách. Ví dụ :

– Có thể nêu vấn đề như phần mở đầu bài học trong SGK.

– GV có thể dẫn Hiến pháp Việt Nam năm 1992, Điều 2 "Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân" để vào bài.

#### **2. Phần tổ chức dạy học các đơn vị kiến thức**

a) *Dạy học đơn vị kiến thức 1 : Nguồn gốc và bản chất của nhà nước.*

• *Về nguồn gốc của nhà nước*

\* *Mức độ kiến thức :* Phân này không yêu cầu đi sâu tìm hiểu sự ra đời của từng kiểu nhà nước trong lịch sử. Chỉ yêu cầu HS hiểu rõ nhà nước chỉ xuất hiện khi xã hội loài người xuất hiện chế độ tư hữu tài sản, xã hội phân hoá thành giai cấp và mâu thuẫn giai cấp không thể điều hoà được.

\* *Cách thức thực hiện :*

– GV cho một HS đọc mục "a", phần 1 trong SGK (cũng có thể cho cả lớp tự nghiên cứu trong một khoảng thời gian thích hợp). Sau đó cho HS thảo luận (cũng có thể thảo luận theo nhóm, tổ) theo những câu hỏi gợi ý sau :

+ Tại sao trong xã hội cộng sản nguyên thuỷ chưa có nhà nước ?

+ Nhà nước đâu tiên trong lịch sử xuất hiện khi nào ?

- GV giảng giải để HS hiểu những gì các em chưa nắm vững, hoặc có thể phân tích, giảng giải thêm cho HS hiểu rõ hơn (nếu thấy cần thiết). Sau đó GV kết luận như phần cuối mục "a", phần 1 trong SGK.

• *Về bản chất của nhà nước*

\* *Mức độ kiến thức* : Phân này không yêu cầu đi sâu tìm hiểu bản chất của từng kiểu nhà nước trong lịch sử, mà chỉ yêu cầu HS nhận thức được nội dung khái quát : Bất kì nhà nước nào cũng mang bản chất giai cấp của một giai cấp nhất định – giai cấp thống trị.

\* *Cách thức thực hiện* :

Phương án 1 :

– Trong SGK, tác giả trình bày rất khát quát những biểu hiện về mặt bản chất giai cấp của nhà nước. Vì vậy, khi giảng phần này, để cho bài học sinh động và mang tính giáo dục cao, GV có thể đưa ra những ví dụ trong lịch sử, những câu chuyện hay tranh ảnh có liên quan đến nội dung bài giảng để minh họa.

– Sau đó, GV kết luận như ghi ở cuối mục "b", phần 1 trong SGK.

Phương án 2 :

– GV tổ chức cho HS thảo luận câu hỏi sau đây :

Một số nhà tư tưởng tư sản cho rằng : Nhà nước là cơ quan điều hoà các lợi ích, giai cấp, không phải là công cụ thống trị giai cấp.

Quan niệm trên đúng hay sai ? Vì sao ?

Theo em, bản chất của nhà nước là gì ?

– GV kết luận (phần cuối mục "b" phần 1 trong SGK).

b) *Dạy học đơn vị kiến thức 2* : Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

• *Khái niệm Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

\* *Mức độ kiến thức* : HS nên được khái niệm Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

\* *Cách thức thực hiện :*

– Để HS có thể tự mình nêu ra được khái niệm về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, GV cho HS tự nghiên cứu, thảo luận hai vấn đề sau :

+ Khái niệm nhà nước pháp quyền.

+ Khái niệm nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

(Hai khái niệm trên đây đã được giới thiệu trong phần "Một số kiến thức mới và khó". GV có thể viết những khái niệm đó vào một tờ giấy khổ to, treo trên bảng để HS có thể quan sát và đọc được).

– Trong quá trình thảo luận, GV có thể giảng giải, định hướng vào một số nội dung cơ bản của khái niệm.

– GV nhận xét và kết luận : Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, quản lí mọi mặt của đời sống xã hội bằng pháp luật, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

• *Bản chất của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

\* *Mức độ kiến thức :*

HS hiểu rõ : Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam mang bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân rộng rãi và tính dân tộc sâu sắc.

\* *Cách thức thực hiện :*

– HS tự nghiên cứu Điều 2 Hiến pháp Việt Nam năm 1992, quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lê-nin về bản chất giai cấp của nhà nước (ghi ở đầu mục "b", phần 2 trong SGK).

– GV hướng dẫn HS thảo luận tuân tự theo câu hỏi :

+ Nhà nước ta mang bản chất giai cấp nào ? Tại sao ?

+ Bản chất giai cấp công nhân của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam biểu hiện ở những khía cạnh nào ?

+ Biểu hiện cụ thể bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân, tính dân tộc của Nhà nước ta ?

– GV giảng để HS hiểu những gì các em chưa nắm vững.

– Kết luận : Nhà nước ta là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, mang bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân rộng rãi và tính dân tộc sâu sắc.

• *Về chức năng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam cũng có hai chức năng cơ bản : *Bạo lực trấn áp* và *Tổ chức, xây dựng*. Những kiến thức cơ bản mà HS cần

năm vững đã được trình bày khá rõ ràng trong SGK. Tuy nhiên, GV cần chú ý nhấn mạnh thêm vấn đề sau đây :

– Phân biệt hai chức năng cơ bản của nhà nước xã hội chủ nghĩa và nhà nước bóc lột (nhà nước chủ nô, nhà nước phong kiến, nhà nước tư sản) :

+ Đối với nhà nước bóc lột : Bạo lực trấn áp nhằm bảo vệ và duy trì sự bóc lột của thiểu số đối với đa số là nhân dân lao động. Chức năng tổ chức xây dựng cũng là nhằm đem lại sự giàu có và bóc lột ngày càng nhiều hơn cho giai cấp thống trị bóc lột.

+ Đối với nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa : Chức năng bạo lực trấn áp là nhằm chống lại sự phản kháng của giai cấp bóc lột và các thế lực thù địch để bảo vệ thành quả cách mạng của nhân dân ; chức năng tổ chức xây dựng là nhằm xây dựng xã hội mới – xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Hai chức năng này có mối quan hệ hữu cơ và thống nhất với nhau, trong đó, chức năng tổ chức và xây dựng là cơ bản nhất và giữ vai trò quyết định.

Để gây hứng thú cho HS, GV nên kết hợp các phương pháp đàm thoại và nêu vấn đề cho HS thảo luận để làm rõ phân kiến thức trên đây.

• *Vai trò của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*

\* *Mức độ kiến thức* : HS hiểu rõ nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là một yếu tố cấu thành hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa, chịu sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản và có vai trò quan trọng. Đó là :

+ Thể chế hoá và tổ chức thực hiện đường lối chính trị của Đảng Cộng sản, quyền lực của nhân dân.

+ Tổ chức và xây dựng xã hội mới – xã hội chủ nghĩa.

+ Công cụ hữu hiệu để Đảng thực hiện vai trò lãnh đạo của mình đối với toàn xã hội, để nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

\* *Cách thức thực hiện* :

– Phần này chủ yếu trình bày vai trò của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Yêu cầu về mặt kiến thức ở phần này là HS phải nêu được những nội dung về vai trò của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Vì vậy, phương pháp thuyết trình kết hợp với đàm thoại ở phần này là phù hợp.

(Lưu ý, GV cần giải thích rõ : Thể chế hoá đường lối chính trị của Đảng Cộng sản là thế nào ? Thể chế hoá quyền dân chủ của nhân dân là thế nào ?).

c) *Dạy học đơn vị kiến thức 3* : Trách nhiệm của công dân trong việc tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

\* Mức độ kiến thức : HS xác định được trách nhiệm của công dân nói chung, của mình nói riêng trong việc tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

\* *Cách thức thực hiện :*

Dựa theo nội dung của bài học ở phần này, GV nêu câu hỏi cho HS thảo luận, từ đó HS tự nêu được nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân, của bản thân mình đối với nhà nước.

*Ví dụ* : Theo em, mỗi công dân phải làm gì để góp phần xây dựng và bảo vệ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ?

Em suy nghĩ gì về trách nhiệm của mình trong việc tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ?

Em sẽ làm gì khi thấy bạn mình, hay ai đó vi phạm pháp luật ?

### **3. Phần củng cố**

- GV tóm tắt những kiến thức cơ bản của bài học.
- GV tổ chức cho HS giải các câu : 1, 2, 3, 4 trong SGK để củng cố bài.
- GV có thể tổ chức cho HS thảo luận câu 6 hoặc câu 7 để củng cố bài.
- Hướng dẫn cho HS giải câu 8 ở nhà.

## **IV – TƯ LIỆU THAM KHẢO**

**1.** Đảng Cộng sản Việt Nam : *Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ IX*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.

**2.** *Hỏi – Đáp về Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ IX*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.

**3.** "Nhà nước là một bộ máy dùng để duy trì sự thống trị của một giai cấp này đối với giai cấp khác. Khi xã hội còn chưa có giai cấp, khi con người trước thời nô lệ còn lao động trong điều kiện nguyên thuỷ có nhiều bình đẳng hơn và năng suất lao động còn hết sức thấp... thì khi đó không có và cũng không thể có một nhóm người đặc biệt chuyên trách cai trị và thống trị bộ phận còn lại trong xã hội... Khi các giai cấp đã xuất hiện, bao giờ và bắt cứ ở đâu mà sự

phân chia giai cấp ngày càng rõ rệt và cố định, thì người ta cũng đều thấy xuất hiện một tổ chức đặc biệt là nhà nước"<sup>(1)</sup>.

**4.** "Nhà nước quyết không phải là một lực lượng được áp đặt từ bên ngoài vào xã hội. Nhà nước cũng không phải là cái "hiện thực của ý niệm đạo đức", không phải là "hình ảnh và hiện thực của lí trí" như Hê-ghen khẳng định. Nhà nước là sản phẩm của xã hội trong một giai đoạn phát triển nhất định..."<sup>(2)</sup>.

**5. Quan niệm hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa :**

Đó là hệ thống các tổ chức chính trị căn bản, có quy mô quốc gia, có ý nghĩa chiến lược đối với sự tồn tại, ổn định và phát triển của một nước xã hội chủ nghĩa ; được hình thành và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật chung, phù hợp với vai trò, nhiệm vụ, chức năng của mỗi tổ chức và mối quan hệ giữa các tổ chức đó.

Theo quan điểm của Đảng ta, hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa ở nước ta gồm có Đảng Cộng sản, Nhà nước xã hội chủ nghĩa và các đoàn thể của nhân dân, trong đó Đảng giữ vai trò lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ<sup>(3)</sup>.